

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
SỞ XÂY DỰNG

CÔNG BỐ

GIÁ MỘT SỐ LOẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG CHỦ YẾU
THÁNG 2 VÀ THÁNG 3 NĂM 2023
CÁC KHU VỰC TRONG TỈNH
Kèm theo Công văn số 795SXĐ-QLHĐXD ngày
05/4/2023 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh

Hà Tĩnh, tháng 4 năm 2023

Số:795/SXD-QLHĐXD

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 4 năm 2023

CÔNG BỐ

Giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu tháng 2 và tháng 3 năm 2023 các khu vực trong tỉnh

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý Vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ vào mặt bằng giá bình quân của các loại vật liệu, vật tư, thiết bị trên thị trường các khu vực trong tỉnh và công bố giá bán sản phẩm của các nhà sản xuất, cung cấp về địa bàn tỉnh.

SỞ XÂY DỰNG HÀ TĨNH CÔNG BỐ:

1. Giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong tháng 2 và tháng 3 năm 2023 của các khu vực trong tỉnh (*Kèm theo các bảng giá chi tiết ở các phụ lục*).

2. Bảng giá vật liệu do Sở Xây dựng công bố để các chủ đầu tư vận dụng hoặc tham khảo làm cơ sở cho việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, điều chỉnh dự toán, xác định giá xây dựng công trình và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh.

Khuyến khích các Dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng các nguồn vốn khác áp dụng.

3. Mức giá các loại vật tư, vật liệu xây dựng trong công bố này là mức giá bán lẻ, chưa giảm trừ chiết khấu (nếu có) và chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng trên thị trường bình quân trong tháng 2 và tháng 3/2023 tại các nhà máy, đại lý, cửa hàng, tổng kho, điểm cung ứng, nhà cung cấp tại khu vực trung tâm của các

huyện, thành phố, thị xã, thị trấn; riêng đối với đá xây dựng các loại, đất san lấp, cát là giá tại các mỏ, điểm tập kết theo quy hoạch.

Đối với các loại vật liệu như: gạch xây (tại nhà máy), đá xây dựng các loại (tại mỏ), cát xây dựng (tại mỏ, điểm tập kết theo quy hoạch), đất đắp (tại mỏ) là giá bình quân đã bao gồm chi phí bốc xúc lên phương tiện. Giá đất san lấp, cát xây dựng, đá xây dựng các loại theo công bố giá là giá bán tại thời điểm theo hóa đơn và báo giá của mỏ, điểm tập kết kinh doanh. Tùy theo tình hình thực tế, các Chủ đầu tư, các đơn vị liên quan cần điều tra kỹ và xác định chính xác giá bán tại thời điểm thực hiện, trong trường hợp do yêu cầu về chất lượng, khối lượng của các loại vật liệu hoặc giá bình quân ở trên nếu theo thời điểm thực hiện dự án chưa phù hợp thì Chủ đầu tư có thể đề nghị Sở Xây dựng hướng dẫn hoặc chủ đầu tư tổ chức khảo sát giá theo quy định hiện hành để áp dụng.

4. Trong trường hợp mức giá công bố ở trên không phù hợp về vị trí địa lý, tính chất công trình, chưa phù hợp với thị trường hoặc các loại vật tư, vật liệu đặc thù không có trong công bố này thì việc xác định giá vật tư, vật liệu để lập dự toán công trình thì chủ đầu tư tổ chức xác định mức giá về tại công trình theo quy định hiện hành.

5. Các công trình, gói thầu có những đơn giá đặc thù, không phổ biến, chưa có trong công bố giá này chủ đầu tư có thể đề xuất Sở Xây dựng để được hướng dẫn hoặc công bố cho dự án, công trình đó làm cơ sở phục vụ cho việc lập dự toán, giá gói thầu hoặc điều chỉnh hợp đồng xây dựng theo quy định.

6. Nội dung cụ thể về lập dự toán chi phí xây dựng công trình, căn cứ theo các quy định hiện hành để thực hiện.

Trong quá trình áp dụng về đơn giá và dự toán công trình, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo sở;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu VT, QLHXD.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Hà

**BẢNG GIÁ MỘT SỐ LOẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG
CHỦ YẾU TRONG THÁNG 2 VÀ THÁNG 3 NĂM 2023
CỦA CÁC KHU VỰC TRONG TỈNH HÀ TĨNH**

**Ban hành kèm theo Công văn số 795/SXD-QLHĐXD
Ngày 05/4/2023 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh**

TT	KHU VỰC	TRANG
1	Thành phố Hà Tĩnh	4
2	Thị trấn Thạch Hà	77
3	Thị trấn Can Lộc	79
4	Thị xã Hồng Lĩnh	81
5	Thị trấn Xuân An	83
6	Thị trấn Nghi Xuân	85
7	Thị trấn Lộc Hà	87
8	Thị trấn Đức Thọ	89
9	Thị trấn Phố Châu	91
10	Thị trấn Tây Sơn	93
11	Thị trấn Vũ Quang	95
12	Thị trấn Hương Khê	97
13	Thị trấn Cẩm Xuyên	99
14	Xã Kỳ Đông, huyện Kỳ Anh	101
15	Thị xã Kỳ Anh	103